

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/HS-ST
Ngày: 12-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Nam.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Vũ.

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

Ông Đặng Văn Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Bích Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn C (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1976, tại tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản C, xã Ā, huyện M, tỉnh Điện Biên; chỗ ở trước khi bị bắt: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Y và bà: Lò Thị K (đều đã chết); vợ: Lò Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/11/2017.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C do Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên cử có: Ông Lê Đình Thu - Luật sư, Cộng tác viên Trung Tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 22/11/2017, tại khu vực đội 2X, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, tổ công tác phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Điện Biên đã phát hiện và bắt quả tang Lò Văn C đang vận chuyển 575,25 gam Heroine. Tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã tiến hành đưa bị cáo về cơ quan điều tra để điều tra vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại Bản Kết luận giám định số: 140/GĐ-PC45, ngày 07/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2 gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn C là chất ma túy: Loại Heroine.

- Tổng trọng lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn C là 575,25 gam.”

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS-P1 ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Áp dụng điểm b Khoản 4 Điều 194/BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Lò Văn C 20 năm tù, Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 194/BLHS năm 1999 đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2, khoản 3 Điều 106/BLTTHS năm 2015, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo, một đăng ký xe máy, một chiếc túi nilon màu đen, một vỏ hộp bánh ngọt, một thẻ sim điện thoại. Đối với chiếc xe máy và chiếc điện thoại di động hiệu OPPO thu giữ của bị cáo cần tịch thu, hóa giá bán sung ngân sách Nhà nước. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 và xem xét về tính đồng phạm để cân nhắc áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194/BLHS năm 1999 đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo đã khai rằng:

Khoảng 10 giờ ngày 20/11/2017, Lò Văn O ở xã M, huyện Đ đến nhà bị cáo chơi, qua trò chuyện O đã hỏi C có Heroine bán không? C nói không có, O bảo C tìm chỗ nào có Heroine thì mua về bán, lãi sẽ chia đôi, C đồng ý. Đến khoảng 10 giờ ngày 21/11/2017, O lại đến nhà C hỏi đã mua được Heroine chưa? C nói chưa mua được nhưng C biết chỗ bán Heroine và bảo O trở lên khu vực biên giới gần đỉnh đèo T để mua Heroine, O đồng ý, C cầm theo 60 triệu đồng cùng O lên khu vực đèo T, sau đó O đi xe máy về còn C đi bộ theo đường rừng đến lán nương đồi H, gần xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Gặp C1, C hỏi có Heroine bán không, nếu có thì bán cho C 02 bánh, C1 bảo có và nói Heroine có nhiều loại, mua loại nào? C bảo mua loại rẻ thôi, C1 bảo loại rẻ là 60 triệu đồng/ 01 bánh Heroine, còn loại đắt là 120 triệu đồng/ 01 bánh Heroine, C nói mua loại 60 triệu đồng/ 01 bánh Heroine và thỏa thuận với C1 trả tiền 01 bánh Heroine trước còn 01 bánh Heroine khi nào bán được sẽ trả, C1 đồng ý. C đưa tiền cho C1 và nhận 02 bánh Heroine mang về nhà cất giấu ở góc cây chầu phía sau nhà. Đến khoảng 10 giờ ngày 22/11/2017, O đến nhà C hỏi C mua được Heroine chưa? C nói mua được rồi, O nói người mua Heroine đang đợi ở khu vực chợ B và bảo C mang Heroine đến đó bán cho họ, C đồng ý và đi lấy 02 bánh Heroine mang vào nhà cho O kiểm tra chất lượng, sau đó C và O cho 02 bánh Heroine vào vỏ hộp bánh, cho vào chiếc túi nilon màu đen, C treo túi đựng 02 bánh Heroine vào giá để hàng phía trước yên xe máy của C, sau đó mỗi người đi một xe máy, O đi trước, C cầm Heroine đi sau, khi C đi xe máy đến gần công chợ B, C dừng xe thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 bánh Heroine có tổng khối lượng là 575,25 gam.

HĐXX thấy rằng hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 194/BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (nay là Điều 251/BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Đánh giá tính chất vụ án HĐXX thấy rằng: Tình hình tội phạm ma túy ngày càng diễn biến phức tạp mặc dù cơ quan pháp luật đã truy quét và xử lý rất nghiêm minh đối với các loại tội phạm này. Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn C thừa nhận biết tác hại của ma túy tới đời sống và sức khỏe của con người, nhưng chỉ vì lợi nhuận mà bị cáo đã có hành vi giao dịch mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn

tỉnh Điện Biên, bị cáo Lò Văn C đã có hành vi mua 02 bánh Heroine có tổng trọng lượng là 575,25 gam nhằm mục đích để bán kiếm lời. Tại bản kết luận giám định số: 140/GĐ-PC45, ngày 07/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *“02 (hai) mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2 gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn C là chất ma túy: Loại Heroine.”*

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (nay là điểm b khoản 4 Điều 251/BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017). Vì vậy, HĐXX thấy rằng cần áp dụng một mức hình phạt tù phù hợp với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là cần thiết.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Lò Văn C không có tiền án, tiền sự do đó bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy rằng sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc Thái trình độ văn hóa thấp nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo đã có thời gian phục vụ nhất định trong quân Đội nhân Dân Việt Nam. Bởi vậy, HĐXX thấy rằng cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là cần thiết, thông qua đó để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, tạo điều kiện cho bị cáo rèn luyện, cải tạo tốt sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay là khoản 5 Điều 251/BLHS năm 2015) quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”*. Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan Điều tra và qua xét hỏi công khai bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng, bị cáo không có thu nhập ổn định, sinh sống bằng nghề làm ruộng, gia đình bị cáo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C trong phần tranh luận đã đề nghị HĐXX xem xét tính đồng phạm của bị cáo Lò Văn C, vì trong vụ án này bị cáo là người giúp sức cho Lò Văn O trong việc mua bán trái phép chất ma túy. HĐXX thấy rằng, cơ quan điều tra đã bắt quả tang bị cáo Lò Văn C đang có hành vi vận chuyển trái phép hai bánh Heroine đem bán và chỉ bắt được một mình Lò Văn C còn Lò Văn O cơ quan Điều tra không bắt được. Mặt khác, theo lời khai của Lò Văn C thì Lò Văn O là người dẫn dắt C đi bán Heroine nhưng C không biết chính xác về O là người ở đâu, làm gì, cơ quan Điều tra đã tiến hành xác minh theo lời khai của C nhưng không có cơ sở chứng minh tội phạm nên không có căn cứ để xử lý đối tượng này. Vì vậy, không có đồng phạm trong vụ án này, do đó đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về phần này là không có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố và kết luận đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại Điều 47/BLHS năm 2015 và Điều 106/BLTTHS năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Heroine đã thu giữ của bị cáo; 01 chiếc túi nilon màu đen đã qua sử dụng bị cáo dùng để đựng Heroine; 01 vỏ hộp bánh ngọt bằng giấy màu đỏ; 01 đăng ký xe máy, 01 thẻ sim điện thoại.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu SYM-ELEGANT màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-167.ab xe cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, loại máy màn hình cảm ứng kèm theo thẻ sim có số thuê bao 016692867cd là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá bán sung công quỹ Nhà nước.

Trong vụ án còn thể hiện đối tượng Lò Văn O và người đàn ông tên C1, người Mông, Lào theo lời khai của Lò Văn C là những người cùng tham gia mua bán trái phép chất ma túy với C cơ quan Điều tra đã điều tra xác minh nhưng không có cơ sở để chứng minh. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết trong cùng vụ án này.

[6] Về án phí: Xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b khoản 4 Điều 194/BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (nay là điểm b khoản 4 Điều 251/BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

1. Tuyên bố:

Bị cáo **Lò Văn C** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Lò Văn C 20** (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 11 năm 2017.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

* *Tịch thu tiêu hủy:*

- 571,8 gam Heroine (đã trừ mẫu gửi giám định).

- 01 (một) túi nilon màu đen đã qua sử dụng. Thu giữ của Lò Văn C.

- 01 (một) vỏ hộp bánh ngọt bằng giấy màu đỏ có in hình chữ TOP màu trắng ở bên ngoài. Thu giữ của Lò Văn C.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy của xe SYM - ELEGANT biển kiểm soát 27B1 - 167.ab mang tên Và A K. Thu giữ của Lò Văn C.

- 01 (một) thẻ sim có số thuê bao 016692867cd.

** Tịch thu, bán hóa giá sung ngân sách Nhà nước:*

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu SYM-ELEGANT màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B1 - 167.ab; Số khung RLGSC10KHAH0338ef; Số máy: VMSACB - H0338gh, xe đã qua sử dụng, tình trạng cũ nát, hư hỏng nhiều chỗ, không có đồ vật tài sản gì trong xe. Thu giữ của Lò Văn C.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, loại máy màn hình cảm ứng. Máy cũ đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình, không kiểm tra chất lượng bên trong máy. Thu giữ của Lò Văn C.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 12 tháng 02 năm 2018).

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Án xử hình sự sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/03/2018).

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an Tỉnh Điện Biên (PC 47);
- Trại tam giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Phòng hành chính TP - Sở Tư pháp;
- UBND xã (T/B);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Nam